

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN****ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1718/2012/QĐ-UBND

*Bắc Kạn, ngày 19 tháng 10 năm 2012***QUYẾT ĐỊNH****Về việc ban hành Quy chế về quản lý, sử dụng چرا xăng,  
phương tiện độ chế tại các Khu Bảo tồn và Vườn Quốc gia  
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số: 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số: 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý rừng;

Căn cứ Nghị định số: 117/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về Tổ chức và quản lý hệ thống rừng đặc dụng;

Căn cứ Quyết định số: 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số: 133/TTr-SNN ngày 18 tháng 9 năm 2012; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số: 193/BCTĐ-STP ngày 31/ 8/2012,

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về quản lý, sử dụng چرا xăng, phương tiện độ chế tại các Khu bảo tồn và Vườn Quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.**Điều 3.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc Vườn Quốc gia Ba Bể; Giám đốc Khu Bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ; Giám đốc Khu Bảo tồn loài và sinh cảnh

Nam Xuân Lạc; Chủ tịch UBND huyện Na Rì, Chủ tịch UBND huyện Bạch Thông, Chủ tịch UBND huyện Chợ Đồn, Chủ tịch UBND huyện Ba Bể; Chủ tịch UBND các xã nằm trong vùng lõi và vùng đệm Khu Bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ, Khu Bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc và Vườn Quốc gia Ba Bể và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nông Văn Chí**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Về quản lý, sử dụng cửa xảng, phương tiện độ chế tại các Khu Bảo tồn và  
Vườn Quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1718/2012/QĐ-UBND  
ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

### **Chương I**

## **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi áp dụng và đối tượng điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định về quản lý, sử dụng cửa xảng, phương tiện độ chế trên địa bàn xã, thôn nằm trong khu vực quản lý của các Ban quản lý Khu bảo tồn, Vườn Quốc gia (bao gồm cả vùng lõi và vùng đệm) trên địa bàn tỉnh.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động liên quan đến các Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Rừng đặc dụng: là loại rừng được xác lập theo quy định của Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, có giá trị đặc biệt về bảo tồn thiên nhiên, mẫu chuẩn hệ sinh thái rừng quốc gia, nguồn gen sinh vật rừng; nghiên cứu khoa học; bảo vệ di tích lịch sử, văn hoá, danh lam thắng cảnh; phục vụ nghỉ ngơi, du lịch, kết hợp phòng hộ, góp phần bảo vệ môi trường.

2. Ban Quản lý Khu Bảo tồn bao gồm: Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Kỳ, Ban Quản lý Khu Bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc.

3. Vườn Quốc gia: Vườn Quốc gia Ba Bể.

4. Ban Quản lý rừng đặc dụng là tổ chức của Nhà nước, có chức năng, nhiệm vụ của chủ rừng và được Nhà nước bảo đảm các điều kiện để thực hiện trách nhiệm quản lý bảo vệ, phát triển rừng đặc dụng; bảo tồn, phát huy các giá trị đặc biệt về thiên nhiên, mẫu chuẩn hệ sinh thái, đa dạng sinh học, nguồn gen sinh vật, di tích lịch sử, văn hoá, cảnh quan; nghiên cứu khoa học; cung ứng dịch vụ môi trường rừng.

5. Vùng lõi: là toàn bộ diện tích thuộc phân khu bảo vệ nghiêm ngặt.

6. Vùng đệm: là vùng rừng, vùng đất nằm liền kề với vùng lõi.

7. Tổ chức: là các cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp và các tổ chức khác theo quy định của pháp luật.

8. Khu vực cấm: là nơi áp dụng Lệnh cấm sử dụng của xăng, phương tiện độ chế tại những nơi trọng điểm về chặt phá rừng do cơ quan có thẩm quyền ra quyết định.

9. Phương tiện độ chế: là các loại phương tiện cơ giới đã được thay đổi về kết cấu, hình dạng ban đầu so với bản quyền của nhà sản xuất... nhưng được cơ quan có thẩm quyền cấp phép lưu hành.

10. Cưa xăng: là loại động cơ chạy bằng nhiên liệu xăng/dầu, khi hoạt động phát ra tiếng nổ được con người sử dụng để cắt, xẻ lâm sản và một số vật liệu khác.

11. Hạt Kiểm lâm sở tại bao gồm:

- Hạt Kiểm lâm Khu bảo tồn, Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia quản lý các xã thuộc địa giới hành chính của các Khu bảo tồn, Vườn Quốc gia.

- Hạt Kiểm lâm huyện quản lý các xã giáp ranh với địa giới hành chính của các Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia.

### **Điều 3. Nguyên tắc quản lý**

1. Thực hiện theo Quy chế quản lý rừng đặc dụng ở Việt Nam; các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước và theo phương án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chủ sở hữu cưa xăng phải có Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng do UBND cấp xã cấp, sau khi được cấp Giấy chứng nhận phải đưa cưa xăng về Trạm hoặc Chốt Kiểm lâm sở tại gần nhất để quản lý tập trung. Khi sử dụng cưa xăng phải có bản đăng ký sử dụng gửi Trạm hoặc Chốt Kiểm lâm nơi quản lý cưa xăng.

3. Khi sử dụng phương tiện độ chế để vận chuyển lâm sản, khoáng sản chủ phương tiện phải có trách nhiệm thông báo cho UBND xã biết về thời gian, địa điểm và mục đích sử dụng.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CƯA XĂNG, PHƯƠNG TIỆN ĐỘ CHẾ TẠI CÁC KHU BẢO TỒN, VƯỜN QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

#### **Mục 1**

#### **QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CƯA XĂNG**

### **Điều 4. Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng.**

1. Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng là giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp cưa xăng trong khu vực của các tổ chức, cá nhân.

2. Chủ sở hữu cưa xăng phải có Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng do UBND cấp xã cấp, sau khi được cấp Giấy chứng nhận phải đưa cưa xăng về Trạm hoặc Chốt Kiểm lâm sở tại gần nhất để quản lý tập trung. Khi sử dụng cưa xăng phải có bản đăng ký sử dụng gửi Trạm hoặc Chốt Kiểm lâm nơi quản lý cưa xăng.

3. Khi vận chuyển, cất giữ, sử dụng cưa xăng trong khu vực, người vận chuyển, cất giữ, sử dụng cưa xăng phải có Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng được cấp theo quy định tại Quy chế này, trừ những trường hợp sau:

a) Đối với trường hợp vận chuyển cưa xăng từ nơi khác đến phải có xác nhận của Trạm hoặc Chốt Kiểm lâm khu vực giáp ranh trước khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng.

b) Đối với trường hợp mua cưa xăng tại các cơ sở kinh doanh cưa xăng trong khu vực thì phải có hoá đơn bán hàng của cơ sở kinh doanh.

c) Các cơ sở kinh doanh cưa xăng vận chuyển cưa xăng từ nơi khác đến phải có xác nhận của Trạm hoặc Chốt Kiểm lâm khu vực giáp ranh và thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 8 Quy chế này.

4. Ngoài Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng quy định tại Khoản 1, Điều này, trước khi sử dụng cưa xăng phải đăng ký với Trạm hoặc Chốt Kiểm lâm khu vực về thời gian, địa điểm sử dụng cưa xăng.

5. Người vận chuyển, cất giữ cưa xăng không đủ điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều này hoặc không làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng trong thời hạn quy định tại Điều 5 Quy chế này; người sử dụng cưa xăng không đủ điều kiện quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này sẽ bị tịch thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Quy định về cấp Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng**

1. Hồ sơ gồm 01 bộ:

a) Giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý hoặc nhân thân của chủ sở hữu cưa xăng gồm 01 bản phô tô:

- Giấy chứng minh nhân dân (đối với cá nhân).
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đối với tổ chức kinh tế).

b) Giấy tờ chứng minh nguồn gốc cưa xăng:

- Đối với cưa xăng mua trước thời điểm Quy chế có hiệu lực: UBND xã thống kê, lập danh sách xác nhận cụ thể từng chủ sở hữu cưa xăng trên địa bàn toàn xã để làm cơ sở cấp Giấy chứng nhận sử dụng.

- Đối với cửa xăng được đưa vào khu vực sau thời điểm quy chế có hiệu lực: Người đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng phải xuất trình văn bản giao dịch về chuyển quyền chiếm hữu, sử dụng hợp pháp như: Giấy mua bán (hoặc hoá đơn bán hàng); văn bản hoặc hợp đồng tặng, cho, thuê, mượn...

- Đối với cửa xăng mua sau thời điểm Quy chế có hiệu lực: Chủ sở hữu cửa xăng phải có giấy mua bán hoặc Hoá đơn bán hàng. Khi đề nghị cấp Giấy chứng nhận sử dụng cửa xăng phải xuất trình loại giấy tờ chứng minh nguồn gốc cửa xăng để cán bộ công chức Văn phòng - Thống kê kiểm tra đối chiếu.

c) Trong thời hạn 03 ngày làm việc người mua, mượn, thuê... cửa xăng trong khu vực hoặc vận chuyển cửa xăng từ nơi khác đến thì phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận sử dụng cửa xăng.

d) Bản tự khai của chủ sở hữu cửa xăng theo mẫu số 01 (số lượng 01 bản).

đ) Bản cam kết không sử dụng cửa xăng để khai thác gỗ và lâm sản trái pháp luật theo mẫu số 02 (số lượng 01 bản).

2. Cấp giấy chứng nhận sử dụng cửa xăng:

a) Giấy chứng nhận sử dụng cửa xăng khi cấp phải ghi rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ của chủ sở hữu và các thông tin về cửa xăng như: nhãn hiệu, màu máy, số seri... theo mẫu số 03.

b) Trường hợp những cửa xăng không có số seri hoặc số seri bị mờ, không rõ thì chủ sở hữu phải ghi rõ tên mình trên thân máy trước khi đăng ký cấp giấy chứng nhận sử dụng.

c) Trong trường hợp tổ chức hoặc cá nhân có từ 02 chiếc cửa xăng trở lên, thì khi đăng ký phải điền đủ số lượng bản tự khai (theo Mẫu số 01) tương ứng với số lượng cửa xăng thực tế đăng ký sử dụng.

3. Thẩm quyền cấp giấy chứng nhận sử dụng cửa xăng: Do Ủy ban nhân dân xã cấp.

4. Nơi tiếp nhận hồ sơ giải quyết cấp Giấy chứng nhận sử dụng cửa xăng: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại UBND xã. Cán bộ công chức Văn phòng - Thống kê có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, đối chiếu, nếu hồ sơ chưa đầy đủ phải hướng dẫn bổ sung đầy đủ hồ sơ. Khi hồ sơ đủ điều kiện thì trình UBND xã xem xét quyết định.

5. Thời hạn cấp Giấy chứng nhận sử dụng cửa xăng: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ UBND xã có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận sử dụng cửa xăng cho các tổ chức, cá nhân theo quy định.

**Điều 6. Quy định về thu hồi Giấy chứng nhận sử dụng.**

Người sử dụng cưa xăng nếu vi phạm các quy định trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng mà đến mức phải bị xử lý tịch thu cưa xăng thì Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng sẽ hết giá trị, đồng thời UBND cấp xã nơi cấp Giấy chứng nhận sử dụng có trách nhiệm thu hồi và yêu cầu người vi phạm giao nộp lại Giấy chứng nhận sử dụng.

**Điều 7. Quy định về trách nhiệm quản lý hồ sơ đăng ký và sử dụng cưa xăng**

1. Đối với Ủy ban nhân dân xã:

- Quản lý toàn bộ hồ sơ quy định tại Khoản 1 Điều 5 của Quy chế này.
- Sổ theo dõi cấp Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng cho chủ sở hữu (theo Mẫu số 04).

2. Đối với các Trạm, Chốt Kiểm lâm nơi quản lý tập trung:

- Danh sách quản lý cưa xăng (theo Mẫu số 05).
- Bản đăng ký sử dụng cưa xăng (theo Mẫu số 06).
- Sổ nhật ký theo dõi sử dụng cưa xăng (theo Mẫu số 07).

**Điều 8. Quy định về mua, bán cưa xăng**

1. Khi chủ sở hữu cưa xăng không còn nhu cầu sử dụng nếu muốn bán cho người khác thì phải viết giấy mua bán và báo cáo UBND xã để theo dõi.

2. Đối với cơ sở kinh doanh buôn bán cưa xăng: Các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra tại các điểm bán buôn, bán lẻ để tiến hành cho kê khai, thống kê số lượng cưa xăng hiện có. Sau khi rà soát, kê khai chủ cơ sở phải mở sổ theo dõi nhập, xuất cưa xăng và định kỳ hàng tháng báo cáo UBND xã, phường, thị trấn và Hạt Kiểm lâm sở tại (theo Mẫu số 08).

**Điều 9. Quy định về sử dụng cưa xăng**

1. Được phép mang và sử dụng cưa xăng trong khu vực, phạm vi để thi công các hạng mục công trình hoặc thực hiện giấy phép khai thác lâm sản đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép, phê duyệt; sử dụng cưa xăng để phục vụ nhu cầu chính đáng, hợp pháp của các tổ chức, cộng đồng, hộ gia đình, cá nhân.

2. Khi sử dụng cưa xăng, chủ sở hữu phải có bản đăng ký sử dụng và có xác nhận của Trạm trưởng hoặc Tổ trưởng tổ chốt Kiểm lâm. Trong quá trình sử dụng phải thực hiện đúng quy định, thời gian đăng ký sử dụng và chịu sự kiểm tra, giám sát của chính quyền địa phương và các ngành chức năng.

3. Nghiêm cấm mọi hành vi đưa cưa xăng chưa được cấp Giấy chứng nhận sử dụng và khi chưa có bản đăng ký sử dụng vào Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia, nếu kiểm tra phát hiện sẽ bị tịch thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Trong quá trình sử dụng, vận chuyển cưa xăng chủ sở hữu phải mang theo bản đăng ký sử dụng cưa xăng và giấy tờ tùy thân (giấy CMND hoặc giấy phép lái xe...) để xuất trình khi các cơ quan chức năng yêu cầu kiểm tra.

5. Vào thời kỳ cao điểm, tại những nơi trọng điểm về chặt phá rừng cơ quan chức năng có thể áp dụng Lệnh cấm đưa phương tiện này vào rừng, khu vực cấm, mọi trường hợp vi phạm đều phải bị tịch thu và xử lý theo quy định.

### **Điều 10. Quy định về sửa chữa cưa xăng**

1. Trong quá trình sử dụng nếu cưa xăng bị hỏng, cần phải sửa chữa mà đã hết thời gian sử dụng trong bản đăng ký, thì chủ sở hữu cưa xăng phải có trách nhiệm báo cáo UBND xã về thời gian, địa chỉ cơ sở sửa chữa. Khi sửa chữa xong phải nộp cưa xăng về cơ sở quản lý tập trung theo quy định.

2. Nếu chủ sở hữu cưa xăng không thực hiện đúng quy định tại khoản 1, Điều này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xem xét xử lý bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo hoặc thu hồi giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng.

## **Mục 2**

### **QUẢN LÝ, SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN ĐỘ CHẾ**

#### **Điều 11. Quy định về quản lý, sử dụng phương tiện độ chế**

##### **1. Đối với UBND cấp xã**

Thực hiện rà soát, thống kê và lập danh sách quản lý phương tiện độ chế trên địa bàn toàn xã (theo mẫu số 09). Niêm yết công khai danh sách các chủ sở hữu phương tiện độ chế tại trụ sở UBND xã làm cơ sở để toàn dân được theo dõi và giám sát hoạt động của chủ sở hữu phương tiện độ chế khi sử dụng.

Triển khai ký cam kết giữa chủ sở hữu phương tiện độ chế với UBND xã về việc không sử dụng phương tiện độ chế để vận chuyển gỗ và lâm sản trái pháp luật (theo mẫu số 09).

Tiếp nhận và trả lời thông báo của chủ sở hữu phương tiện độ chế khi đăng ký sử dụng trên địa bàn xã quản lý.

##### **2. Đối với chủ sở hữu phương tiện độ chế**

- Có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin về chủ sở hữu và phương tiện độ chế để UBND xã lập danh sách quản lý.

- Được phép sử dụng phương tiện độ chế trong khu vực, phạm vi đề thi công hạng mục công trình, giấy phép khai thác lâm sản đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, cấp phép và sử dụng phương tiện này để phục vụ nhu cầu chính đáng, hợp pháp của các tổ chức, cộng đồng, hộ gia đình, cá nhân.

- Khi sử dụng chủ sở hữu phương tiện độ chế phải thông báo về thời gian, mục đích, địa điểm sử dụng (bằng miệng hoặc điện thoại) đến UBND xã và phải được UBND xã đồng ý, đồng thời chịu sự kiểm tra, giám sát của chính quyền địa phương và các ngành chức năng.

3. Nghiêm cấm mọi hành vi đưa phương tiện độ chế vào vùng lõi, vùng đệm, khu vực cấm của Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia để vận chuyển lâm sản, khoáng sản trái pháp luật. Các đối tượng được quy định tại Khoản 2, Điều 1 nếu vi phạm sẽ bị tịch thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Vào thời kỳ cao điểm tại những nơi trọng điểm về chặt phá rừng, khai thác khoáng sản cơ quan chức năng có thể áp dụng Lệnh cấm đưa phương tiện này vào rừng, khu vực cấm, mọi trường hợp vi phạm đều phải bị tịch thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

## **QUY ĐỊNH VỀ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CƯA XĂNG**

### **Điều 12. Phạm vi, hình thức quản lý cưa xăng**

1. Toàn bộ cưa xăng của các chủ sở hữu thuộc phạm vi quản lý các Khu bảo tồn, Vườn Quốc gia phải thống nhất quản lý theo hình thức tập trung ở các Trạm, Chốt Kiểm lâm sở tại.

2. Căn cứ vào số lượng cưa xăng thực tế của từng thôn, cự ly hợp lý từ Trạm, Chốt Kiểm lâm đến nơi ở của các chủ sở hữu, nhằm đảm bảo thuận lợi cho chủ sở hữu khi nhận và giao nộp cưa xăng sau mỗi lần sử dụng đúng quy định, Hạt Kiểm lâm cần bố trí hợp lý cho các chủ sở hữu cưa xăng đưa cưa xăng về các Trạm, Chốt Kiểm lâm sở tại gần nhất để quản lý.

3. Các Trạm, Chốt Kiểm lâm được giao quản lý cưa xăng tập trung có trách nhiệm trông coi, bảo quản đúng theo quy định tại bản Quy chế này.

### **Điều 13. Biện pháp thực hiện**

1. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến mọi người dân nhằm để nâng cao ý thức về công tác quản lý bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học... và nhận thức về tác hại của việc sử dụng cưa xăng trái pháp luật.

2. Phát động phong trào toàn dân tham gia tố giác các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân chưa làm thủ tục đăng ký cấp giấy chứng nhận sử dụng cửa xăng hoặc sử dụng cửa xăng để khai thác gỗ và lâm sản trái pháp luật. Nhà nước đảm bảo bí mật cho người tố giác và được trả thù lao, mức chi trả cụ thể do UBND tỉnh quyết định.

3. Thống kê, rà soát và tổng hợp toàn bộ số lượng cửa xăng, phương tiện độ chế có trên địa bàn xã, thôn. Tuyên truyền, vận động các chủ sở hữu hoàn thiện các thủ tục để được cấp giấy chứng nhận sử dụng, đồng thời tự nguyện đưa cửa xăng về cơ sở quản lý tập trung.

4. Lập hồ sơ quản lý, theo dõi các chủ sở hữu sử dụng cửa xăng, cơ sở kinh doanh mua, bán cửa xăng và phải được hoàn thiện hồ sơ chậm nhất sau ba tháng kể từ ngày Quy chế có hiệu lực thi hành. Danh sách tổng hợp chủ sở hữu cửa xăng được niêm yết công khai tại thôn và UBND xã.

5. Hạt Kiểm lâm sở tại phối hợp với UBND xã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất đối với các cơ sở kinh doanh, các đối tượng sử dụng và người được giao trực tiếp quản lý cửa xăng, nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm.

6. Định kỳ 06 tháng, một năm các Ban Quản lý Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia chủ trì, phối hợp với UBND xã có trách nhiệm tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá kết quả về tình hình quản lý, sử dụng cửa xăng trên địa bàn.

7. Các đối tượng được quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quy chế này nếu không chấp hành hoặc không thực hiện đúng theo Quy chế phải được xem xét và xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Chương IV**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG, CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG VÀ CÁC BAN QUẢN LÝ RỪNG ĐẶC DỤNG TRONG QUẢN LÝ CỬA XĂNG, PHƯƠNG TIỆN ĐỘ CHẾ**

#### **Điều 14. Trách nhiệm của chính quyền các cấp**

##### **1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

a) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc lập hồ sơ theo dõi quản lý, sử dụng cửa xăng, phương tiện độ chế của UBND cấp xã.

b) Chỉ đạo các ngành chức năng có liên quan phối hợp chặt chẽ với UBND xã, Ban Quản lý Khu Bảo tồn, Vườn quốc gia tổ chức tuyên truyền, vận động chủ sở hữu cửa xăng, phương tiện độ chế thực hiện quy định của Quy chế.

c) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp tỉnh nếu để xảy ra tình trạng phá rừng nghiêm trọng bằng phương tiện cưa xăng.

d) Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng, năm hoặc đột xuất khi UBND tỉnh và các ngành chức năng yêu cầu.

## 2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chỉ đạo các thôn tiến hành rà soát, thống kê, tổng hợp báo cáo số lượng cưa xăng, phương tiện độ chế có trên địa bàn thôn.

b) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh, chủ sở hữu cưa xăng, phương tiện độ chế đăng ký và lập hồ sơ theo dõi quản lý.

c) Thực hiện việc cấp giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng cho các chủ sở hữu, đồng thời niêm yết công khai danh sách các chủ sở hữu cưa xăng tại nhà văn hoá thôn hoặc hội trường thôn.

d) Vận động các chủ sở hữu cưa xăng tự nguyện đưa cưa xăng về các trạm, chốt Kiểm lâm để quản lý tập trung.

đ) Kiểm tra, giám sát việc theo dõi quản lý, sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế của các thôn/bản.

e) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp tỉnh nếu để xảy ra tình trạng phá rừng nghiêm trọng bằng phương tiện cưa xăng.

g) Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng, năm hoặc đột xuất khi UBND huyện, UBND tỉnh và các ngành chức năng yêu cầu.

h) Xây dựng Nghị quyết chuyên đề về quản lý, sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế trên địa bàn xã.

## **Điều 15. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch, phương án, đầu tư xây dựng, tài chính... để tổ chức tuyên truyền, quản lý cưa xăng tập trung tại thôn.

3. Phối hợp với các ngành chức năng tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo về quản lý, sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện.

4. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng, năm cho UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 16. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính**

1. Hàng năm cân đối, bố trí các nguồn vốn đầu tư theo kế hoạch, phương án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cho các Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia; phối hợp với các Sở, Ngành liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

2. Tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kinh phí, quản lý nguồn vốn đã phân bổ và kiểm tra, thanh quyết toán theo kế hoạch, phương án đã đầu tư cho các Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia.

**Điều 17. Trách nhiệm của Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải**

1. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc lưu hành của phương tiện độ chế trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, Chi cục Kiểm lâm, Ban Quản lý Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia điều tra, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng trên địa bàn.

**Điều 18. Trách nhiệm của Chi cục Kiểm lâm**

1. Phối hợp với các ngành chức năng xây dựng các mẫu biểu và hướng dẫn lập hồ sơ quản lý, sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế tại các Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia.

2. Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch, phương án quản lý cưa xăng tập trung và kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Chỉ đạo và hướng dẫn các Hạt Kiểm lâm Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia, Hạt Kiểm lâm huyện phối hợp chặt chẽ với UBND các xã tổ chức thực hiện việc lập hồ sơ, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế trên địa bàn.

4. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng, năm cho Sở Nông nghiệp và PTNT và Cục Kiểm lâm.

**Điều 19. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia và Hạt Kiểm lâm huyện**

1. Tổ chức thực hiện Quy chế này và phối hợp với UBND cấp xã, các Ban, Ngành liên quan tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện nghiêm túc các quy định trong Quy chế.

2. Phối hợp với UBND xã xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động để lập hồ sơ quản lý, sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế trên địa bàn; tham mưu cho địa phương ban hành Nghị quyết về quản lý, sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế.

3. Chỉ đạo cán bộ Kiểm lâm địa bàn thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh, cơ sở quản lý tập trung, chủ sở hữu sử dụng cưa xăng và phương tiện độ chế trên địa bàn.

4. Được phép kiểm tra, ngăn chặn, xử lý các đối tượng mang cưa xăng, phương tiện độ chế vào các khu vực cấm.

5. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng, năm cho UBND huyện, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND tỉnh.

### **Chương V**

## **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 20. Khen thưởng, kỷ luật**

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt các quy định của Quy chế này thì được khen thưởng; nếu vi phạm phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

### **Điều 21. Điều khoản thi hành**

1. Cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp và các ngành chức năng có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định tại Quy chế này.

2. Ban Quản lý Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia có trách nhiệm phối hợp với UBND các cấp, các Sở, Ban, Ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế này.

3. Các cơ quan Báo, Đài của tỉnh, huyện tuyên truyền phổ biến rộng rãi nội dung của Quy chế này trên các phương tiện thông tin đại chúng cho mọi người dân biết để tổ chức thực hiện.

4. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sinh hoạt trong vùng hoặc đến Khu Bảo tồn, Vườn Quốc gia trên địa bàn tỉnh phải chấp hành nghiêm túc các quy định nêu trong Quy chế này.

5. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có vướng mắc phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và PTNT và Ủy ban nhân dân tỉnh để sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nông Văn Chí**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ KHAI**  
**CHỦ SỞ HỮU CỬA XĂNG**

Họ tên chủ sở hữu: ..... Năm sinh: .....

Địa chỉ: ..... thôn..... xã: ..... huyện:.....

Số CMND: ..... Do..... Cấp ngày .... / ..... / .....

**1. Đối với cửa xăng:**

Nhãn hiệu: ..... Số seerri máy: .....

Màu máy: ..... Công suất .....

Độ dài lam: ..... Năm sản xuất: .....

Thời gian mua: .....

Tôi cam kết những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật. Tôi đăng ký, trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, cấp giấy chứng nhận sử dụng. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày..... Tháng ..... năm 20....

**Người tự khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**  
**KHÔNG SỬ DỤNG CƯA XĂNG HOẶC PHƯƠNG TIỆN ĐỘ CHẾ**  
**ĐỂ KHAI THÁC, VẬN CHUYỂN GỠ VÀ LÂM SẢN TRÁI PHÁP LUẬT**

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20... Tại thôn.....  
xã..... huyện..... tỉnh Bắc Kạn.

Sau khi được nghe cán bộ Kiểm lâm phổ biến cụ thể các quy định về chính sách pháp luật của nhà nước trong quản lý bảo vệ rừng và quản lý lâm sản (*đặc biệt là công tác quản lý cưa xăng và các loại phương tiện độ chế*).

Tôi:..... đại diện hộ gia đình gồm:..... khẩu, trú tại:.....

Xin cam kết với UBND xã và thôn: Bản thân và gia đình sẽ thực hiện nghiêm chỉnh các quy định trong Luật Bảo vệ và Phát triển rừng và Quy chế về quản lý, sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế, cụ thể:

**1. KHÔNG tự ý sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền.**

**2. KHÔNG sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế để khai thác, vận chuyển trái phép gỗ và các loại lâm sản khác.**

**3. KHÔNG chứa chấp, bao che người khác có hành động xâm hại đến rừng, vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.**

**4. Có trách nhiệm giao nộp cưa xăng hiện có hoặc khi mua mới để quản lý tập trung tại các Trạm, chốt Kiểm lâm sở tại.**

**5. Khi sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế vào mục đích, nhu cầu chính đáng hợp pháp có trách nhiệm khai báo chính quyền biết để theo dõi, quản lý.**

**6. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật và bản Quy chế về việc sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế.**

Với những nội dung trên tôi và gia đình xin cam kết nghiêm túc thực hiện, nếu sai phạm sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

UBND xã, thôn/bản, cán bộ kiểm lâm địa bàn có quyền và trách nhiệm trong kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm.

Bản cam kết này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, trong đó:  
UBND xã giữ 01 bản, hộ gia đình giữ 01 bản.

**Chủ sở hữu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của thôn**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**UBND xã xác nhận**  
(Ký, đóng dấu)

Mẫu số 03

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN SỬ DỤNG CỬA XĂNG**

Số: .....

Họ tên chủ sử dụng: ..... Năm sinh: .....

Địa chỉ: ..... thôn..... xã: ..... huyện:.....

Số CMND: ..... Do..... Cấp ngày ../../.....

Các thông tin về cửa xăng:

Nhãn hiệu: ..... Số seerri máy: .....

Màu sơn: ..... Công suất .....

Độ dài lam: ..... Năm sản xuất: .....

Mục đích sử dụng: Khai thác lâm sản theo giấy phép và nhu cầu chính đáng, hợp pháp theo quy định của Quy chế về quản lý, sử dụng cửa xăng, phương tiện độ chế của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành.

Ngày..... Tháng ..... năm 20....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

(Ký, đóng dấu)

**Những điều cần chú ý:**

1. Phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.
2. Khi mua, bán, cho, tặng cửa xăng phải làm thủ tục sang tên.
3. Khi sử dụng cửa xăng phải có bản đăng ký sử dụng theo quy định.
4. Phải báo cáo cơ quan nơi đăng ký sử dụng những trường hợp sau:
  - Thay đổi hoàn toàn màu sơn cửa xăng.
  - Cửa xăng hỏng, nát không lưu hành.
  - Cửa xăng bị mất.
  - Mất giấy chứng nhận sử dụng cửa xăng.





Mẫu số 06

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Họ tên chủ sử dụng: .....  
 Năm sinh: .....  
 Địa chỉ: ..... thôn. xã: ..... huyện: .....  
 Số CMND: ..... cấp ngày ...../...../.....  
 do.....

## 1. Đối với cửa xăng:

Giấy chứng nhận sử dụng số: .....  
 Nhân hiệu: ..... Số seri máy: .....  
 Màu máy: ..... Công suất .....  
 Độ dài lam: ..... Năm sản xuất: .....

## 2. Mục đích sử dụng:

.....  
 3. Địa điểm sử dụng: .....

4. Thời gian sử dụng: ..... ngày, từ ..... giờ..... ngày  
 ...../...../..... đến ..... giờ..... ngày ...../...../.....

Tôi xin cam kết sử dụng đúng mục đích và thời gian đăng  
 ký. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.  
 Xác nhận của  
 Trám/Chốt Kiểm lâm  
 Ngày... tháng... năm...  
 Người đăng ký sử dụng

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Họ tên chủ sử dụng: .....  
 Năm sinh: .....  
 Địa chỉ: ..... thôn. xã: ..... huyện: .....  
 Số CMND: ..... cấp ngày ...../...../.....  
 do.....

## 1. Đối với cửa xăng:

Giấy chứng nhận sử dụng số: .....  
 Nhân hiệu: ..... Số seri máy: .....  
 Màu máy: ..... Công suất .....  
 Độ dài lam: ..... Năm sản xuất: .....

## 2. Mục đích sử dụng:

.....  
 3. Địa điểm sử dụng: .....

4. Thời gian sử dụng: ..... ngày, từ ..... giờ..... ngày  
 ...../...../..... đến ..... giờ..... ngày ...../...../.....

Tôi xin cam kết sử dụng đúng mục đích và thời gian đăng  
 ký. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.  
 Xác nhận của  
 Trám/Chốt Kiểm lâm  
 Ngày... tháng... năm...  
 Người đăng ký sử dụng





